

Số: 229/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh; giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và
người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 24**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1283/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 11 năm 2024
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện,
cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng
6 năm 2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-
CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm
việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ các Quyết định của Ban Tổ chức Trung ương: số 54-QĐ/BTCTW
ngày 28 tháng 9 năm 2022 về biên chế của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2026, số
3218-QĐ/BTCTW ngày 11 tháng 11 năm 2024 về biên chế tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh biên chế, số
lượng người làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh và giao biên chế cán bộ, công
chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã; Báo cáo thẩm tra số
55/BC-HĐND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân
dân và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các tổ chức hội; phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025 (Nghị quyết số 221/NQ-HĐND), cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 221/NQ-HĐND: “*Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2025 là 2.182 biên chế. Trong đó:*

- *Giao chính thức: 2.121 biên chế*
- *Dự phòng: 26 biên chế*
- *Dôi dư: 35 biên chế”.*

2. Sửa đổi Điều 2 Nghị quyết số 221/NQ-HĐND: “*Phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025 là 25.323 người làm việc (bao gồm cả 386 biên chế giáo viên được Ban Tổ chức Trung ương giao bổ sung cho tỉnh Hà Tĩnh từ năm học 2022-2023). Trong đó:*

- *Giao chính thức: 25.057 biên chế*
- *Dự phòng: 245 biên chế*
- *Dôi dư: 21 biên chế.”*

3. Sửa đổi Điều 4 Nghị quyết số 221/NQ-HĐND: “*Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể: 93 số người làm việc, 43 định suất hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước, dôi dư 02 người làm việc”.*

4. Sửa đổi Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị quyết số 221/NQ-HĐND (Có Phụ lục I, II sửa đổi kèm theo).

Điều 2. *Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2025 (Có Phụ lục III kèm theo).*

Điều 3. *Tổ chức thực hiện*

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; thực hiện quản lý, sử dụng biên chế được giao đảm bảo theo đúng quy định, chất lượng, hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 23 tháng 01 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ,
- Bộ Nội vụ;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND; UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr: HĐND, UBND các huyện, TP, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ₂, TH₁

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng



PHỤ LỤC I
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 229/NQ-HĐND ngày 23 tháng 01 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: Người

STT	Đơn vị	Giao biên chế công chức	Giao dôi dư (do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện giai đoạn 2023-2025)	Ghi chú
A	Tổng cộng	2.121	35	
I	CẤP TỈNH	1.215	0	
1	Lãnh đạo, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh	36		
1.1	Lãnh đạo Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	9		
1.2	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh	27		
2	Lãnh đạo, Văn phòng UBND tỉnh	56		
2.1	Lãnh đạo UBND tỉnh	4		
2.2	Văn phòng UBND tỉnh	52		
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44		
4	Sở Tài chính	59		
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	376		
5.1	Cơ quan Sở	39		
5.2	Chi cục Trồng trọt và BVTV	18		
5.3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	21		
5.4	Chi cục Thủy lợi	32		
5.5	Chi cục Phát triển nông thôn	15		
5.6	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	12		
5.7	Chi cục Kiểm lâm	211		
5.8	Chi cục Thủy sản	28		
6	Sở Y tế	58		
6.1	Văn phòng Sở	33		
6.2	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	13		
6.3	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	12		
7	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	47		
8	Sở Thông tin và Truyền thông	22		

STT	Đơn vị	Giao biên chế công chức	Giao dôi dư (do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện giai đoạn 2023-2025)	Ghi chú
9	Sở Xây dựng	34		
10	Sở Nội vụ	55		
10.1	Văn phòng Sở	33		
10.2	Ban TĐ-KT	10		
10.3	Ban Tôn giáo	12		
11	Sở Ngoại vụ	21		
12	Sở Công Thương	39		
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	38		
14	Sở Khoa học và Công nghệ	39		
14.1	Văn phòng Sở	27		
14.2	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	12		
15	Sở Tư pháp	31		
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	49		
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	62		
18	Sở Giao thông vận tải	45		
19	Thanh tra tỉnh	39		
20	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	47		
21	VP Ban An toàn giao thông tỉnh	4		
22	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	14		
II	CẤP HUYỆN	906	35	
1	Thị xã Kỳ Anh	72		
2	Huyện Kỳ Anh	71		
3	Huyện Cẩm Xuyên	79		
4	Thành phố Hà Tĩnh	97		
5	Huyện Thạch Hà	82	35	
6	Huyện Can Lộc	77		
7	Thị xã Hồng Lĩnh	58		
8	Huyện Nghi Xuân	70		
9	Huyện Đức Thọ	73		
10	Huyện Hương Sơn	82		
11	Huyện Vũ Quang	65		
12	Huyện Hương Khê	80		
B	DỰ PHÒNG	26		

PHỤ LỤC II
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TỔ CHỨC HỘI,
ĐOÀN THỂ NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 229/NQ-HĐND ngày 23 tháng 01 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

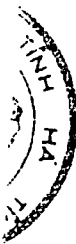
ĐVT: Người

STT	Đơn vị	Số lượng người làm việc do Nhà nước cấp ngân sách				Ghi chú
		Tổng	Biên chế	Hỗ trợ bằng NSNN	Dôi dư biên chế	
	TỔNG CỘNG	138	93	43	2	
I	CẤP TỈNH	81	63	18		
1	Biên chế chuyên trách đoàn kết công giáo	1	1	0		
2	Quỹ Phát triển phụ nữ Hà Tĩnh	2	1	1		
3	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	9	8	1		
4	Hội Người mù	6	5	1		
5	Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật	13	13	0		
6	Liên hiệp các Hội KH-KT	8	7	1		
7	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị	2	2	0		
8	Hội Đông y	6	2	4		
9	Hội Nhà báo	4	4	0		
10	Hội Luật gia	2	2	0		
11	Liên minh các Hợp tác xã	17	16	1		
12	Hội Khuyến học	2	1	1		
13	Hội người cao tuổi tỉnh	2	1	1		
14	Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh	2	0	2		
15	Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin	2	0	2		
16	Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi	3	0	3		
II	CẤP HUYỆN	57	30	25	2	
1	Hội Chữ thập đỏ huyện Kỳ Anh	2	2	0		
2	Hội Chữ thập đỏ thị xã Kỳ Anh	?	1	1		

STT	Đơn vị	Số lượng người làm việc do Nhà nước cấp ngân sách				Ghi chú
		Tổng	Biên chế	Hỗ trợ bằng NSNN	Dôi dư biên chế	
3	Hội Chữ thập đỏ huyện Cẩm Xuyên	2	1	1		
4	Hội Chữ thập đỏ thành phố Hà Tĩnh	2	2	0		
5	Hội Chữ thập đỏ huyện Hương Khê	2	2	0		
6	Hội Chữ thập đỏ huyện Thạch Hà	4	2	0	2	
7	Hội Chữ thập đỏ huyện Can Lộc	3	2	1		
8	Hội Chữ thập đỏ thị xã Hồng Lĩnh	2	1	1		
9	Hội Chữ thập đỏ huyện Nghi Xuân	2	2	0		
10	Hội Chữ thập đỏ huyện Đức Thọ	2	1	1		
11	Hội Chữ thập đỏ huyện Hương Sơn	2	1	1		
12	Hội Chữ thập đỏ huyện Vũ Quang	2	2	0		
13	Hội Người mù huyện Kỳ Anh	2	0	2		
14	Hội Người mù thị xã Kỳ Anh	2	1	1		
15	Hội Người mù huyện Cẩm Xuyên	1		1		
16	Hội Người mù thành phố Hà Tĩnh	2	0	2		
17	Hội Người mù huyện Hương Khê	1	1	0		
18	Hội Người mù huyện Thạch Hà	2	0	2		
19	Hội Người mù huyện Can Lộc	2	2	0		
20	Hội Người mù thị xã Hồng Lĩnh	1	1	0		
21	Hội Người mù huyện Nghi Xuân	2	1	1		



STT	Đơn vị	Số lượng người làm việc do Nhà nước cấp ngân sách				Ghi chú
		Tổng	Biên chế	Hỗ trợ bằng NSNN	Dôi dư biên chế	
22	Hội Người mù huyện Đức Thọ	2	2	0		
23	Hội Người mù huyện Hương Sơn	2	0	2		
24	Hội Người mù huyện Vũ Quang	1	1			
25	Hội người cao tuổi huyện Kỳ Anh	1	0	1		
26	Hội người cao tuổi thị xã Kỳ Anh	1	0	1		
27	Hội người cao tuổi huyện Cẩm Xuyên	1	0	1		
28	Hội người cao tuổi thành phố Hà Tĩnh	1	0	1		
29	Hội người cao tuổi huyện Hương Khê	0	0	0		
30	Hội người cao tuổi huyện Thạch Hà	1	0	1		
31	Hội người cao tuổi huyện Can Lộc	0	0	0		
32	Hội người cao tuổi thị xã Hồng Lĩnh	1	0	1		
33	Hội người cao tuổi huyện Nghi Xuân	1	0	1		
34	Hội người cao tuổi huyện Đức Thọ	1	0	1		
35	Hội người cao tuổi huyện Hương Sơn	1	1	0		
36	Hội người cao tuổi huyện Vũ Quang	1	1	0		



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

PHỤ LỤC HI

Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

DVT: Người

STT	Tên đơn vị	Số lượng xã, phường, thị trấn	Số lượng được giao năm 2025		Ghi chú
			Số lượng cán bộ, công chức cấp xã	Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã	
1	Thành phố Hà Tĩnh	27	557	329	
2	Thị xã Hồng Lĩnh	6	130	77	
3	Thị xã Kỳ Anh	11	273	177	
4	Huyện Kỳ Anh	20	422	262	
5	Huyện Cẩm Xuyên	21	444	276	
6	Huyện Thạch Hà	22	456	280	
7	Huyện Can Lộc	17	359	223	
8	Huyện Nghi Xuân	17	344	208	
9	Huyện Đức Thọ	16	322	194	
10	Huyện Hương Sơn	22	462	286	
11	Huyện Vũ Quang	10	215	135	
12	Huyện Hương Khê	20	435	275	
	Tổng	209	4.419	2.722	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH